

Bản án số: 53/2022/HS-PT
Ngày 28-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Biên Hòa.

Các Thẩm phán: Ông Nông Công Hưng,
Ông Hoàng Văn Thụ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Duy Phong, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Bà Nông Thị Quỳnh Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 47/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Lý Trung L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lý Trung L (tên gọi khác: không), sinh ngày 15 tháng 5 năm 1966.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Trung N (đã chết) và bà Bé Thị M (đã chết); có vợ Hoàng Thị L, sinh năm 1965 và 04 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt từ ngày 20/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị L, Luật sư của Văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng, bào chữa cho bị cáo theo quy định của pháp luật; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 20 tháng 9 năm 2021, Tổ công tác Công an huyện B đang thực hiện nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 1, thị trấn B, huyện B thì phát hiện nhiều đối tượng đi từ lán trại chăn nuôi của Lý Trung L đi xuống theo hướng quốc lộ 34. Tổ công tác tiếp cận lán trại, qua giải thích quyền, nghĩa vụ, L đã chỉ vị trí cất giấu tại vườn rau ngay cạnh lán của L và giao nộp cho tổ công tác 01 lọ thủy tinh trong suốt có nắp nhựa màu trắng, bên trong lọ có chứa các cục chất bột màu trắng (nghi Heroine).

Qua khai thác nhanh, Lý Trung L khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng L giao nộp là ma túy, loại Heroine. Số ma túy này L mua vào ngày 19/9/2021 với một người đàn ông không quen biết, khoảng 50 tuổi tại khu vực chân đồi ngay dưới lán của L với số tiền 6.000.000đ, mục đích là mua về để sử dụng và bán lại khi có người hỏi mua. Tổ Công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng.

Hồi 13 giờ 50 phút và 15 giờ 45 cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Lý Trung L tại lán trại và nhà ở (đều thuộc tổ dân phố 1, thị trấn B) phát hiện và lập biên bản thu giữ một số đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Cùng ngày 20/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng. Số chất bột màu trắng thu giữ của Lý Trung L có khối lượng 9,60 gam. Sau đó, tiến hành trích mẫu gửi giám định và niêm phong lại.

Ngày 22/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra quyết định trưng cầu giám định số 41 gửi Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Cao Bằng giám định chất ma túy. Tại bản kết luận số: 342/GĐMT ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine, không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra xác định được:

Sáng ngày 20/9/2021, tại lán trại của mình, Lý Trung L bán ma túy cho Hoàng Đức K 01 gói với số tiền là 200.000đ. Tuy nhiên, do K chỉ có 120.000đ nên K lấy Giấy đăng ký xe máy của vợ là Hoàng Thị Yên N (địa chỉ: Xóm BR, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng; xe biển kiểm soát 11L1-077.xx) cầm cố để bù đủ 200.000đ, khi nào có tiền thì K sẽ chuộc lại với số tiền là 80.000 đồng; cách ngày L bị bắt khoảng 5, 6 ngày thì L bán cho K 01 gói ma túy với số tiền 200.000đ, bán cho Tô Trí D 01 gói ma túy với số tiền 200.000đ, cách thức là K, D gọi điện cho L trước rồi gặp nhau giao dịch trực tiếp, địa điểm mua bán là ở lán trại của L.

Trước ngày bị bắt 02 ngày, L bán ma túy cho Ban Văn S và Ban Văn T, cùng trú tại xóm NC, thị trấn B, huyện B 01 gói ma túy với giá 200.000đ tại lán trại của L.

Sáng ngày 20/9/2021, L bán ma túy cho Đàm Thanh T (sinh năm 1992, trú tại tổ dân phố 1, thị trấn B, huyện B) và Triệu Văn P (sinh năm 1986, trú tại

xóm PB, xã T, huyện B) 01 gói với số tiền 200.000đ. Còn 9,60 gam Heroine, L chưa kịp bán và sử dụng thì bị cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ.

Trước đó, đầu tháng 9/2021, L được bán cho La Văn V (sinh năm 1977, trú tại tổ dân phố 7, thị trấn B, huyện B) 01 gói ma túy với số tiền 200.000đ, do không có tiền nên V đã lấy giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 11L1-04xx của V để cầm cố mua ma túy với L tương đương 200.000đ.

Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm các đối tượng mua ma túy với bị cáo đều khai nhận về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua ma túy.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản khám xét ngày 20/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Lý Trung L khai nhận mua ma túy là để cho bản thân sử dụng và bán lại khi có người khác hỏi mua. Tại biên bản ghi lời khai ngày 28/9/2021 L khai nhận được nhận cầm cố 01 (một) giấy đăng ký xe máy cho La Văn V và 01 giấy đăng ký xe máy tên Hoàng Thị Yên N cho Hoàng Đức K với hình thức V và K đưa giấy đăng ký xe, còn L đưa ma túy tương đương với số tiền 200.000đ. Tại các biên bản hỏi cung và tại phiên tòa sơ thẩm, L không thừa nhận hành vi bán ma túy và không thừa nhận được cầm cố giấy đăng ký xe cho La Văn V và Hoàng Đức K để V và K mua ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSBL ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lý Trung L về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

- Về tội danh: Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lý Trung L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Căn cứ các điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Trung L 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/9/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo một khoản tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có.

+ Trả lại bị cáo số tiền 80.020.000đ (tám mươi triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định việc xử lý vật chứng khác, nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 22/9/2021, bị cáo Lý Trung L kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc phẩm thay đổi tội danh, bị cáo không được bán ma túy, bị cáo chỉ phạm tội Tàng

trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; trả lại toàn bộ tiền đã tạm giữ của bị cáo.

*** Tại phiên toà phúc thẩm:**

Bị cáo Lý Trung L khai: Hành vi của bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là không đúng, bị cáo chỉ mua ma túy về để sử dụng cho nhu cầu bản thân, bị cáo không được bán ma túy cho ai. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; trả lại toàn bộ tiền đã tạm giữ của bị cáo.

Ngoài lời trình bày về yêu cầu kháng cáo, bị cáo không cung cấp được tài liệu chứng nào.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án nhận định: Bị cáo Lý Trung L gửi đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo: Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lý Trung L về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho kháng cáo của mình nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Về kháng cáo hình phạt bổ sung, cấp sơ thẩm xử có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo bị cáo. Về kháng cáo trả lại khoản tiền tạm giữ, cấp sơ thẩm không tịch thu hay truy thu mà trả lại toàn bộ khoản tiền tạm giữ.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo thay đổi tội danh cũng như việc xử lý vật chứng của bị cáo Lý Trung L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh tụng tại phiên toà, đủ căn cứ kết luận:

Lý Trung L là đối tượng sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy, ngoài việc mua ma túy về sử dụng L còn được bán ma túy, loại Heroine cho các đối tượng nghiện khác như Hoàng Đức K, Đàm Thanh T, Triệu Văn P vào ngày 20/9/2021. Ngoài ra, trước đó bị cáo cũng được bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác như Ban Văn S, Ban Văn T, Tô Trí D, La Văn V trung bình mỗi người 01 gói với giá là 200.000đ; số ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng 9,60g (chín phẩy sáu mươi gam).

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, i khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

- Về trình tự, thủ tục: Bị cáo Lý Trung L kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

- Về nội dung kháng cáo:

+ Đối với kháng cáo về tội danh:

Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng trên. Bị cáo Lý Trung L kháng cáo cho rằng bị cáo chỉ mua Heroine về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích khác. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản khám xét ngày 20/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B; Biên bản xác định hiện trường đối với Hoàng Đức K, Tô Trí D, Đàm Thanh T, Triệu Văn P đều phù hợp với lời khai của các đối tượng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại biên bản phạm tội quả tang và lời khai ngày 28/9/202, bị cáo khai nhận mục đích mua ma túy là để sử dụng cho nhu cầu bản thân và bán khi có người hỏi mua, bị cáo được bán ma túy cho La Văn V và Hoàng Đức K; lời khai bị cáo, của La Văn V và Hoàng Đức K phù hợp với tài liệu thu giữ khi khám xét lán trại bị cáo gồm 01 (một) giấy đăng ký xe máy của La Văn V và 01 giấy đăng ký xe máy tên Hoàng Thị Yên N.

Ngoài ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, nhiều người làm chứng là những người nghiện ma túy như La Văn V, Hoàng Đức K, Tô Trí D, Lý Văn Q, Lục Văn Q đều khai bản thân là người sử dụng và lệ thuộc vào ma túy, được mua ma túy với L để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, địa điểm mua ma túy là ở lán trại của L. Thấy rằng bị cáo và La Văn V, Hoàng Đức K, Tô Trí D, Lý Văn Q, Lục Văn Q2 không có mâu thuẫn, lời khai của những người này là có căn cứ, khách quan. Do vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, i khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không oan.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

Xét ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đề nghị giữ nguyên tội danh đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

+ Đối với kháng cáo yêu cầu không áp dụng hình phạt bổ sung:

Bị cáo nhiều lần thu lợi từ việc mua bán ma túy nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, kháng cáo yêu cầu không áp dụng hình phạt bổ sung của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

+ Đối với kháng cáo yêu cầu trả lại số tiền bị tạm giữ của bị cáo:

Quá trình điều tra, bị cáo Lý Trung L bị tạm giữ số tiền 80.020.000đ nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không quyết định tịch thu số tiền trên mà chỉ tạm giữ để đảm bảo thi hành án nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo không thừa nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ Thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng việc bị cáo tự giao nộp ma túy cho cơ quan điều tra là tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không chính xác, bởi lẽ trong quá trình Cơ quan Công an tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo, khi được cơ quan Công an giải thích quyền và nghĩa vụ, bị cáo chỉ vị trí cất giấu ma túy. Xét thấy, việc bị cáo giao nộp số ma túy trên, thể hiện thái độ hợp tác làm việc với cơ quan Công an, nên được coi là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Trung L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng.

1. 1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Trung L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. 2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý Trung L 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 20/9/2021.

1. 3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo một khoản tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

1. 4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có.

- Trả lại bị cáo số tiền 80.020.000đ (tám mươi triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) nhưng cần giữ lại một phần để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Trung L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- CC THADS huyện B;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu án văn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Biên Hòa